TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VỊ THANH** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 238/2019/HNGĐ-ST
Ngày 01 – 10 - 2019
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hoàng Phúc.

Ông Nguyễn Cẩm Lựa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Ngọc Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 01 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 147/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Võ Thị Tuyến Ng.

Địa chỉ: ấp 1, xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Huỳnh Hữu H.

Địa chỉ: khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/6/2019 và quá trình thu thập chứng cứ, nguyên đơn chị Võ Thị Tuyến Ng trình bày: Chị và anh Huỳnh Hữu H chung sống với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, vài năm gần đây bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do vợ chồng không phù hợp tính tình, thường xuyên cãi vã và đã sống ly thân từ khoảng tháng 5/2018 cho đến nay. Nay xét tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu được ly hôn với anh H.

Con chung: vợ chồng có 01 đứa con chung tên Huỳnh Hoàng Ph (giới tính: Nam), sinh ngày 01/10/2015. Hiện cháu đang chung sống với mẹ. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng. Yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng.

Tài sản chung; nợ chung: Tại đơn khởi kiện chị có yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung là nhà, đất tại phường III, thành phố Vị Thanh và chia số tiền nợ chung tại Ngân hàng TMCP Phương Đ. Nay xét thấy tài sản này đang thế chấp vay tiền cho Ngân hàng TMCP Phương Đ nên chị rút lại yêu cầu chia nợ và tài sản chung, khi nào giải quyết xong việc thế chấp với Ngân hàng chị sẽ yêu cầu bằng vụ án khác.

Quá trình thu thập chứng cứ anh Huỳnh Hữu H trình bày: Anh và vợ là chị Võ Thị Tuyến Ng chung sống với nhau từ năm 2015, có đi đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, từ năm 2018 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân: do vợ chồng không phù hợp tính tình, thường xuyên cãi vã và đã sống ly thân nhau từ đầu năm 2018 cho đến nay. Nay vợ anh xin ly hôn, anh không thống nhất. Do còn thương vợ, con.

Con chung: vợ chồng có 01 đứa con chung, đang sống chung với mẹ, như vợ anh khai trên. Nếu phải ly hôn, anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ph, không yêu cầu chị Ng cấp dưỡng.

Tài sản chung: vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà chị Võ Thị Tuyến Ng trình bày giữ như lời khai và yêu cầu tại biên bản hòa giải. Bị đơn anh Huỳnh Hữu H phát biểu có thay đổi so với yêu cầu khai trước đây, cụ thể: anh H thống nhất ly hôn, yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, Toà xác định quan hệ pháp luật tranh chấp cần phải giải quyết trong vụ án là "tranh chấp về ly hôn, nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn trong vụ án là anh Huỳnh Hữu H có nơi cư trú tại khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại các điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[3]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Thị Tuyến Ng và anh Huỳnh Hữu H chung sống với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Thạnh Hòa, huyện Phụng Hiệp theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình, hôn nhân của anh chị được công nhận hợp pháp từ ngày đăng ký. Quá trình chung sống vợ chồng có mâu thuẫn, chị Ng khởi kiện đến Tòa án xin ly hôn, anh H đồng ý. Toà xét thấy:

hôn nhân của anh chị dù được xác lập trên cơ sở tự nguyện, nhưng quá trình chung sống không hạnh phúc. Khi có mâu thuẫn anh chị không tự giải quyết được, dẫn đến ly thân nhau. Thời gian ly thân anh chị cũng không có biện pháp nào để hàn gắn mối quan hệ vợ chồng. Tại phiên toà chị Ng yêu cầu ly hôn, anh H đồng ý, do đó cuộc sống chung của anh chị nếu để tiếp tục kéo dài sẽ không đảm bảo hạnh phúc. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Toà chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ng cho chị được ly hôn với anh Huỳnh Hữu H.

[4]. Về con chung: Anh chị có một đứa con chung tên Huỳnh Hoàng Ph (giới tính: Nam), sinh ngày 01/10/2015. Hai bên có tranh chấp, chị Ng, anh H ai cũng yêu cầu được nuôi. Tòa xét thấy: Cháu Ph mới tròn 04 tuổi, đây là độ tuổi rất cần sự quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp của mẹ. Chị Ng có nghề nghiệp là giáo viên (dạy tiểu học), anh H có nghề nghiệp là Công an (đang công tác tại Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Hậu Giang), cả hai đều có nghề nghiệp ổn định, có thu thập đủ để nuôi con. Tuy nhiên, xét tính chất công việc thì anh H có giờ giấc không ổn định, thường xuyên phải đi trực (trong đó có trực đêm), nên thời gian gần gũi, chăm sóc cháu không nhiều. Ngược lại, chị Ng là giáo viên, nên giờ giấc cố định hơn và hiện nay chị Ng cũng đang nuôi dưỡng cháu đã ổn định, để tránh xáo trộn cuộc sống, Tòa chấp nhận yêu cầu của chị Ng giao cháu Phúc cho chị trực tiếp nuôi dưỡng.

[5]. Về cấp dưỡng. Chị Võ Thị Tuyến Ng yêu cầu anh Huỳnh Hữu H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng số tiền 2.000.000 đồng. Anh Hạnh không đồng ý. Tòa xét thấy: Khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình quy định: "*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con*". Căn cứ quy định này, Tòa buộc anh H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng. Về mức cấp, tại phiên tòa anh H khai thu nhập thực tế từ lương mỗi tháng 11.000.000 đồng, nên buộc anh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng là hợp lý.

[6]. Về tài sản chung, nợ chung. Tại đơn khởi kiện chị Ng có yêu cầu chia trách nhiệm trả nợ chung, chia tài sản chung. Quá trình thu thập chứng cứ, cũng như tại phiên tòa chị Ng rút lại yêu cầu. Xét yêu cầu của chị Ng là tự nguyện và phù hợp pháp luật. Căn cứ Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa chấp nhận yêu cầu đình chỉ không xem xét yêu cầu giải quyết chia trách nhiệm trả nợ chung và chia tài sản chung trong cùng vụ án.

[7]. Về án phí. Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội. Buộc chị Ngân có trách nhiệm chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo mức không có giá ngạch.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; các điều 35, 39, 147, 244 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 56; các điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Tuyến Ng.

- Về hôn nhân: Chị Võ Thị Tuyến Ng được ly hôn với anh Huỳnh Hữu H.

- Về con chung: giao cháu Huỳnh Hoàng Ph (giới tính: Nam), sinh ngày 01/10/2015 cho chị Võ Thị Tuyến Ng được trực tiếp nuôi dưỡng. Buộc anh Huỳnh Hữu H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng). Phương thức cấp dưỡng: cấp định kỳ hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng: kể từ ngày 01/10/2019 cho đến khi cháu Huỳnh Hoàng Ph tròn 18 tuổi. Ông Huỳnh Hữu H có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung và trả nợ chung của chị Võ Thị Tuyến Ng. Khi nào có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

- Về án phí:

+ Buộc chị Võ Thị Tuyến Ng chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chuyển 8.300.000đ (tám triệu ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Ng đã nộp theo biên lai thu số 0020436 ngày 25/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh thành án phí. Chị Ng được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 8.000.000đ (tám triệu đồng) còn dôi ra sau khi khấu trừ án phí, sau khi án có hiệu lực pháp luật.

+ Buộc anh Huỳnh Hữu H chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng.

- Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự.
- VKSND TP. Vị Thanh.
- Chi cục THADS TP. Vị Thanh.
- UBND xã Thạnh Hòa.
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Võ Thái Sơn